

Đề thi lên lớp 10 môn Văn trường Chuyên tỉnh Đồng Nai 2021

Câu 1 (4,0 điểm)

"Tốn bao nhiêu tiền ăn học, tại sao điểm thi thấp thế này? Sao chỉ có ăn với học mà làm cũng không xong? Con phải cố gắng đậu trường A, bố mẹ đặt hết kì vọng vào con". Đó là những lời bố mẹ luôn nói với tôi. Lúc ấy, tôi chỉ muốn trả lời rằng: "Con muốn sống một cuộc sống bình thường nhưng sống bình thường cũng rất khó khăn."

Bằng trải nghiệm của bản thân, hãy bày tỏ suy nghĩ về câu trả lời trên.

Câu 2 (6,0 điểm)

Trong cuốn Phẩm cách văn chương, tác giả Hàn Quốc Ki Ju Lee đã chia sẻ:

"Có lẽ việc đặt tên cho một tác phẩm cũng cần sự chân thành không kém gì đặt tên cho một con người.[...] Từng chữ được tác giả lấy tâm hồn và nước mắt làm mực, tận tụy viết ra trang giấy trắng với ước ao chạm đến trái tim người đọc".

Em hiểu ý kiến như thế nào? Hãy chọn nhan đề của hai tác phẩm văn học "chạm đến trái tim" em để làm rõ.

Đáp án đề thi Văn vào lớp 10 trường Chuyên tỉnh Đồng Nai năm 2021

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐỒNG NAI

HƯỚNG DẪN CHẤM THI VÀ BIỂU ĐIỂM
KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10
NĂM HỌC 2021 – 2022
MÔN: NGỮ VĂN CHUYÊN

Hướng dẫn chung

Giám khảo chấm thi cần lưu ý những điểm sau:

1. Về cách chấm

- Do đặc trưng bộ môn, giám khảo cần vận dụng linh hoạt đáp án và thang điểm khi chấm bài cho thí sinh.

- Ở một số ý, đáp án chỉ nêu mức điểm chính, việc chi tiết hóa điểm số cho mỗi ý phải được thống nhất trong Hội đồng chấm thi nhưng không thay đổi tổng điểm của mỗi ý.

- Đây là đề mở nên giám khảo cần có cái nhìn bao quát, đánh giá cao đối với những bài thể hiện suy nghĩ sâu sắc, giàu cảm xúc, sáng tạo về vấn đề nghị luận.

2. Cách tính điểm toàn bài

Bài thi được chấm theo thang điểm 10, chấm riêng từng câu. Điểm lẻ nhỏ nhất là 0.25.

Câu	Nội dung	Điểm
	<p>"Tồn bao nhiêu tiền ăn học, tại sao điểm thi thấp thế này? Sao chỉ có ăn với học mà làm cũng không xong? Con phải cố gắng đầu trường A, bố mẹ đặt hết kì vọng vào con". Đó là những lời bố mẹ luôn nói với tôi. Lúc ấy, tôi chỉ muốn trả lời rằng: "Con muốn sống một cuộc sống bình thường nhưng sống bình thường cũng rất khốc liệt".</p> <p>Đã theo Tôi muốn sống một cuộc sống bình thường, Dae-ho Choi, Ko-eun Choi, NXB Văn học, 2020.</p> <p>Bằng trải nghiệm của bản thân, hãy bày tỏ suy nghĩ về câu trả lời trên.</p>	4.0
1	<p>A. Kỹ năng</p> <p>- Biết làm một bài nghị luận xã hội. Bài văn đủ cấu trúc ba phần: mở bài, thân bài, kết bài.</p> <p>- Thân bài cần tạo lập hệ thống luận điểm. Với mỗi luận điểm thí sinh cần có những lí lẽ cụ thể, đưa được những dẫn chứng thuyết phục, lập luận chặt chẽ.</p> <p>- Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu, diễn đạt.</p>	0.5
	<p>B. Kiến thức</p> <p>- Thí sinh hiểu ý kiến, trình bày được suy nghĩ về ý kiến.</p> <p>- Thí sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau:</p>	3.5
	<p>1. Giải thích</p> <p>- "Muốn sống một cuộc sống bình thường": mong ước được học tập, lao động, được sống với ước mơ, hạnh phúc bên gia đình.</p> <p>- "Khốc liệt": những khó khăn, trở ngại, thất bại, áp lực, sự cạnh tranh, ... con người phải đối mặt trong cuộc sống thường nhật.</p> <p>→ Câu trả lời là mong muốn được cảm thông, thấu hiểu cho những áp lực, vất vả người con trải qua trong học tập và cuộc sống. Sống một cuộc sống bình thường, con người phải nỗ lực, cố gắng rất nhiều.</p>	0.5
	<p>2. Bàn luận</p> <p>Đây là đề mở, thí sinh sau khi giải thích ý kiến, có thể đưa ra nhiều hướng bàn luận, miễn hợp lí, thuyết phục. Dưới đây là một số gợi ý:</p>	2.5

	<ul style="list-style-type: none"> - Sống một cuộc sống bình thường là mong ước tự nhiên, chính đáng của mỗi người. - Để sống cuộc đời bình thường, được học tập, lao động, sống có đạo đức, con người phải đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách "khóc liệt". - Sống cuộc đời bình thường, con người cũng cần chăm chỉ, nỗ lực. Những "khóc liệt" của cuộc đời là một cách đánh giá sức mạnh ý chí, tài năng, hành động, sự trưởng thành của mỗi người. Con người luôn cần có một cuộc sống bình thường trước khi họ có thể trở thành một người phi thường. - Khó khăn từ cuộc sống, sự cạnh tranh, kì vọng của gia đình, xã hội là áp lực to lớn đè nặng, dễ khiến con người căng thẳng, cô đơn, bị tổn thương, mất niềm tin vào bản thân và cuộc sống, có những hành động tiêu cực. - Gia đình và xã hội hãy lắng nghe, thấu hiểu; không để yêu thương, kì vọng thành áp lực, gánh nặng. Gia đình, môi trường giáo dục, xã hội cần thực sự nhân văn, phát triển, đem lại niềm vui và hạnh phúc cho con người. <p><i>Đánh giá cao thí sinh biết đưa những suy tư, trải nghiệm của bản thân vào bài viết. Thí sinh cần dùng những dẫn chứng phù hợp để làm sáng rõ luận điểm.</i></p>	
<p><i>Nguồn (bổ sung)</i></p>	<p>3. Bài học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhận thức: để sống cuộc đời bình thường, con người phải phấn đấu không ngừng nghỉ; cần có suy nghĩ tích cực trước những thử thách; không sợ hãi, lùi bước trước "khóc liệt" cuộc đời. - Hành động: trân quý hạnh phúc đời thường; sống đúng là mình; mở lòng, dùng cảm chia sẻ những mong muốn chính đáng; cảm thông, lắng nghe, bao dung với mọi người. 	0.5
	<p>Trong cuốn <i>Phẩm cách văn chương</i>, tác giả Hàn Quốc Ki Ju Lee đã chia sẻ: "Có lẽ việc đặt tên cho một tác phẩm cũng cần sự chân thành không kèm gì đặt tên cho một con người.[...] Từng chữ được tác giả lấy tâm hồn và nước mắt làm mực, tận tụy viết ra trang giấy trắng với ước ao chạm đến trái tim người đọc".</p> <p>(Trích từ <i>Phẩm cách văn chương</i>, Ki Ju Lee, NXB Văn học, 2020, trang 125)</p> <p>Em hiểu ý kiến như thế nào? Hãy chọn nhan đề của hai tác phẩm văn học "chạm đến trái tim" em để làm rõ.</p>	6.0
2	<p>A. Kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Biết làm một bài văn nghị luận văn học. Bài văn có bố cục rõ ràng, đủ cấu trúc ba phần: mở bài, thân bài, kết bài. - Có kiến thức lí luận cơ bản, có kĩ năng cảm nhận, phân tích tác phẩm. - Diễn đạt tốt, không sai lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. 	0.5
	<p>B. Kiến thức</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải thích được ý kiến, bình được ý nghĩa nhan đề của hai tác phẩm. - Thí sinh có thể diễn đạt bằng nhiều cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các nội dung cơ bản sau: 	5.5
	<p>1. Giải thích</p> <ul style="list-style-type: none"> - "Tên tác phẩm" là nhan đề do tác giả đặt cho tác phẩm. Đó thường là <u>ấn tượng</u> nổi bật nhất, <u>khái quát</u> nội dung tư tưởng chính của tác phẩm. - Cách so sánh "việc đặt tên cho một tác phẩm cũng cần sự chân thành không kèm gì đặt tên cho một con người" cho thấy <u>tâm huyết</u>, <u>sự trân trọng</u> của nhà văn khi đặt tên tác phẩm. - Cách viết "được tác giả lấy tâm hồn và nước mắt làm mực, tận tụy viết ra trang giấy trắng" nhấn mạnh nhan đề kí thác cảm xúc, tư tưởng của nhà văn. 	1.0

<p>- "Ước ao chạm đến trái tim người đọc": tác giả muốn người đọc ấn tượng, xúc động, khao khát tìm hiểu ý nghĩa nhan đề tác phẩm, từ đó hiểu thông điệp tác giả gửi gắm. ⇒ Ý kiến khẳng định vai trò quan trọng của nhan đề tác phẩm với người nghệ sĩ và độc giả. Người nghệ sĩ khi đặt tên cho tác phẩm đã gửi gắm trọn vẹn tư tưởng, tình cảm của họ vào ngôn từ với mong muốn đối thoại với người đọc.</p>	
<p>2. Phân tích ý nghĩa nhan đề của hai tác phẩm yêu thích Yêu cầu: Thí sinh biết chọn nhan đề của hai tác phẩm giàu ý nghĩa, gửi gắm tình cảm, tư tưởng, dụng ý nghệ thuật của nhà văn. Khi cảm nhận về ý nghĩa một nhan đề, thí sinh cần thực hiện các bước sau: - Giới thiệu tác giả, tác phẩm, nêu nhan đề. - Phân tích ý nghĩa nhan đề được thể hiện trong tác phẩm qua chi tiết, hình ảnh, qua nhân vật, ... - Nhận xét về thông điệp nhà văn gửi gắm và nghệ thuật đặt tên tác phẩm. Thí sinh có thể phân tích theo nhiều cách, giám khảo không đánh giá cao với bài chỉ phân tích tác phẩm mà không làm nổi bật ý nghĩa nhan đề.</p>	4.0
<p>Một số tác phẩm gợi ý: + Đoạn trường tân thanh – Nguyễn Du + Đồng chí – Chính Hữu + Bài thơ về tiểu đội xe không kính – Phạm Tiến Duật + Bếp lửa – Bằng Việt + Ánh trăng – Nguyễn Duy + Lặng lẽ Sa Pa – Nguyễn Thành Long + Chiếc lược ngà – Nguyễn Quang Sáng + Mùa xuân nho nhỏ – Thanh Hải + Những ngôi sao xa xôi – Lê Minh Khuê + Chiếc lá cuối cùng – Ô Hen-ri, ...</p>	
<p>3. Đánh giá - Ki Ju Lee đã đánh giá đúng sự quan trọng của việc đặt nhan đề khi sáng tác. Nhan đề độc đáo, hấp dẫn là một cách gây ấn tượng với độc giả, khiến người đọc quyết định lựa chọn tác phẩm. - Ý nghĩa của nhan đề không chỉ nằm ở câu chữ tạo nên nó mà còn ở sự kết nối thông nhất giữa nhan đề với các yếu tố nội dung nghệ thuật của tác phẩm. - Người nghệ sĩ cần sáng tạo nhan đề hấp dẫn, phù hợp với nội dung và hình thức của tác phẩm, gửi gắm những tình hoa tư tưởng, tình cảm, nghệ thuật ở nhan đề. Người đọc cần biết cách đọc hiểu nhan đề, kết nối nội dung tác phẩm và nhan đề để nắm bắt trọn vẹn tầng bậc những tư tưởng tình cảm nhà văn gửi gắm trong tác phẩm.</p>	0.5
<p>Tổng</p>	<p>10.0 điểm</p>